

Số: 04 /2024/QĐST - KDTM

Yên Mỹ, ngày 27 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 18/2023/ TLST - KDTM, ngày 24/10/2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

1. Nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ trụ sở: Đường A, Phường L, quận H, Hà Nội.

Đơn vị được ủy quyền: Ngân Hàng TMCP N - Chi Nhánh H.

Địa chỉ trụ sở: Đường N, phường B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện Theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc D – Phó giám đốc phụ trách điều hành Ngân Hàng TMCP N – Chi nhánh H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Th - Phó Giám đốc Ngân Hàng TMCP N - Chi nhánh H.

2. Bị đơn:

2.1 Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1988.

2.2 Chị Lê Thị O, sinh năm 1988.

Đều trú tại: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

## **2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về số tiền nợ:** Các đương sự xác nhận tính đến hết ngày 18/3/2024 anh Nguyễn Văn Tr và chị Lê Thị O còn nợ Ngân Hàng TMCP N 2.363.045.804 đồng tiền gốc, 207.607.597 đồng tiền lãi trong hạn, 2.151.649 đồng tiền lãi quá hạn, tổng cộng là 2.572.805.050 đồng (hai tỷ năm trăm bảy mươi hai triệu, tám trăm linh năm nghìn, không trăm năm mươi đồng).

**Về phương án trả nợ:** Các đương sự thỏa thuận tới ngày 30/6/2024 anh Nguyễn Văn Tr và chị Lê Thị O sẽ trả toàn bộ 2.363.045.804 đồng tiền gốc và một phần tiền lãi cho Ngân Hàng TMCP N. Nếu anh Nguyễn Văn Tr và chị Lê Thị O không trả hoặc trả không đủ trong thời hạn trên, thì Ngân Hàng TMCP N được quyền đề nghị Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Mỹ phát mại toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 22.0032/TC-VCB.MĐ ngày 04/03/2022 gồm thửa đất số 193, tờ bản đồ số 22, diện tích 413 m<sup>2</sup> cùng toàn bộ tài sản trên đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở số CV 429471, sổ vào sổ cấp GCN: CH 01587, do UBND huyện Yên Mỹ cấp ngày 17/02/2022 cho ông Nguyễn Văn S, có địa chỉ tại Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên để thu hồi nợ. Nếu số tiền phát mại không đủ để trả nợ thì Nguyễn Văn Tr và chị Lê Thị O tiếp tục phải trả nợ cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ với Ngân Hàng TMCP N. Từ ngày 19/3/2024 Nguyễn Văn Tr và chị Lê Thị O vẫn phải chịu lãi phát sinh trên nợ gốc theo lãi suất của hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Nếu anh Nguyễn Văn Tr chị Lê Thị O thanh toán trả Ngân Hàng TMCP N đúng theo như cam kết thì Ngân hàng sẽ trình cấp có thẩm quyền để xem xét miễn một phần lãi cho anh Nguyễn Văn Tr chị Lê Thị O.

**Về án phí:** Ngân Hàng TMCP N (Vietcombank) chịu 20.864.025 đồng (hai mươi triệu tám trăm sáu mươi tư nghìn không trăm hai mươi lăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 40.733.000 đồng theo biên lai số 0009596 ngày 19/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ, hoàn trả Ngân Hàng TMCP N số tiền 19.868.975 đồng (*mười chín triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi năm đồng*).

Anh Nguyễn Văn Tr chị Lê Thị O phải chịu 20.864.025 đồng, anh Tr có đơn xin miễn giảm, miễn giảm cho anh Nguyễn Văn Tr chị Lê Thị O 10.432.000 đồng,

anh Tr chí Oanh còn phải chịu 10.432.025 đồng (*mười triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn không trăm hai năm đồng chẵn*)

3/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Xuân Quỳnh**